

# VẤN ĐỀ TÍNH TỔNG SẢN PHẨM CHO TỈNH, THÀNH PHỐ, VÙNG LÃNH THỔ Ở VIỆT NAM

Văn Nguyễn

Mặc dù Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định số 183TTg, ngày 25/12/1992 giao cho ngành Thống kê thực hiện tính GDP cho cả nước và giúp, các tỉnh, thành phố tính chỉ tiêu GDP trên lãnh thổ. Tuy nhiên, vấn đề tính hay không tính tổng sản phẩm cho tỉnh, thành phố và vùng lãnh thổ (viết tắt theo tiếng Anh là GRP) là vấn đề khó khăn phức tạp cả lý luận lẫn thực tiễn. Bài báo giới thiệu một số vấn đề liên quan đến thực tiễn tính chỉ tiêu tổng sản phẩm cho tỉnh, thành phố và vùng lãnh thổ ở nước ta.

1. Tính TNQD trước đây và GDP hiện nay trên phạm vi cả nước cũng như cho một tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ là xuất phát từ yêu cầu khách quan của công tác kế hoạch hoá và quản lý nền kinh tế vĩ mô ở Việt nam.

- Quán triệt đường lối chung về phát triển kinh tế xã hội đã được ghi trong nghị quyết của Đảng và Chính phủ thuộc các thời kỳ khác nhau, nguyên tắc quản lý kinh tế vĩ mô ở Việt nam là: Phát triển nền kinh tế bền vững, cân đối hài hoà giữa các ngành, các khu vực; phát huy đầy đủ năng lực của các thành phần kinh tế, trong đó coi thành phần kinh tế nhà nước là nòng cốt; phát huy đầy đủ tiềm năng kinh tế riêng có của từng vùng kinh tế, kết hợp với cấp quản lý kinh tế Trung ương và Địa phương. Trong đó, coi tỉnh, thành phố là cấp quản lý kinh tế vĩ mô. Xác định rõ vai trò cho bộ máy lãnh đạo của tỉnh, thành phố là chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, kế hoạch thu chi ngân sách trên địa bàn, nâng cao không ngừng đời sống dân cư, thực hiện công bằng

xã hội và phát triển kinh tế bền vững trên địa bàn tỉnh, thành phố, trong từng vùng lãnh thổ của cả nước.

- Với nguyên tắc quản lý kinh tế vĩ mô trên chức năng nhiệm vụ của lãnh đạo tỉnh, thành phố ở Việt nam khác với chức năng, nhiệm vụ của lãnh đạo tỉnh, thành phố của các nước trên thế giới và trong khu vực ở chỗ không chỉ quản lý về mặt hành chính mà còn thực hiện nhiệm vụ quan trọng hơn là quản lý kinh tế, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội chung của cả nước.

- Để thực hiện chức năng nhiệm vụ đó, các nhà lãnh đạo và quản lý kinh tế tỉnh, thành phố ở Việt nam cần có thông tin về kinh tế xã hội không những trên các mặt cụ thể mà cả thông tin tổng hợp thực hiện trên địa bàn do mình phụ trách và chung của cả nước. Đó là một nhu cầu tất yếu không thể khác nếu như các nguyên tắc cơ bản về quản lý kinh tế vĩ mô đã tồn tại trong nhiều thập kỷ qua ở nước ta chưa thay đổi. Điều đó cũng dễ hiểu tại sao ở nhiều nước không đặt vấn đề tính GRP cho cấp tỉnh, thành phố như ở nước ta; mà chỉ tính cho Liên bang và các Bang. Nếu xem xét kỹ thì chức năng quản lý kinh tế của ban lãnh đạo Bang cũng tương tự như ban lãnh đạo cấp tỉnh, thành phố ở Việt nam. Còn chức năng nhiệm vụ của ban lãnh đạo tỉnh, thành phố các nước chỉ là quản lý hành chính đơn thuần, đơn đốc thu thuế, tuyên truyền công tác vệ sinh môi trường, sinh đẻ có kế hoạch,...

2. Dựa trên nguyên tắc quản lý kinh tế vĩ mô như trên đã chi phối nội dung công tác của các ngành các cấp. Đặc biệt đối với ngành thống kê nhà nước, trong nhiều năm qua đã tổ chức thực hiện hệ thống thông tin kinh tế xã hội theo nguyên tắc vùng lãnh thổ. Nghĩa là, thông tin của tất cả các đơn vị cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố, bất kể đơn vị đó thuộc địa phương hay trung ương quản lý hay đầu tư của nước ngoài được gửi đến Cục Thống kê. Cục Thống kê chịu trách nhiệm xử lý, tổng hợp... báo cáo kết quả cho lãnh đạo địa phương và gửi lên TCTK để tổng hợp cho cả nước. Vì vậy, đây là điều kiện cần thiết giúp cho thống kê tỉnh, thành phố thực hiện tính chỉ tiêu tổng hợp theo địa bàn.

3. Khái niệm tỉnh, thành phố được sử dụng ở đây cũng chỉ là nằm trong khái niệm về vùng lãnh thổ theo địa giới hành chính. Nếu mở rộng khái niệm cho một vùng lãnh thổ lớn hơn như: liên tỉnh (gồm nhiều tỉnh trong một vùng), các tam giác kinh tế cũng đều có chung ý nghĩa. Bởi vì tùy thuộc vào mục đích nghiên cứu kinh tế khác nhau mà tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp như GRP theo phạm vi vùng lãnh thổ phù hợp.

4. Tính GRP cho tỉnh, thành phố hoặc cho một vùng lãnh thổ theo khái niệm rộng hơn đều là số **thực hiện** trên vùng đó. Nếu đặt vấn đề tính GRP **của vùng** sẽ đưa đến độ phức tạp hơn nhiều. Tính GRP thực hiện trên vùng liên quan đến khái niệm đơn vị thường trú. Việc thu thập thông tin chính xác, đầy đủ theo đơn vị thường trú của một tỉnh, thành phố, của một vùng lãnh thổ quyết định đến mức độ chính xác của chỉ tiêu GRP tính cho từng phạm vi đó. Xác định đơn vị thường trú cho tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ có nhiều vấn đề phức tạp. Thời kỳ trước đây khi

tính TNQD cho tỉnh, thành phố không gặp trở ngại nhiều về xác định đơn vị thường trú như bây giờ. Hiện nay, do thực hiện nền kinh tế thị trường; nhiều công ty, tổng công ty có các đơn vị phụ thuộc hoạt động khắp cả nước; cho nên thống kê theo đơn vị thường trú của tỉnh, thành phố hiện nay chưa chính xác. Khó khăn và phức tạp về thống kê theo đơn vị thường trú ở Việt nam không phải rộng khắp mà chỉ tập trung ở các thành phố có nhiều trung tâm sản xuất, dịch vụ lớn như: Hà nội, thành phố Hồ chí Minh.

5. Phương pháp tính GRP cho tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ về nguyên tắc phải thống nhất với phương pháp tính cho cả nước. Về lý thuyết có thể áp dụng đồng thời theo 3 phương pháp là:

- **Phương pháp sản xuất,**

$GRP = \text{Tổng Giá trị tăng thêm của các ngành kinh tế} + \text{Thuế nhập khẩu}$

$\text{Giá trị tăng thêm} = \text{Giá trị sản xuất} - \text{Chi phí trung gian}$

- **Phương pháp thu nhập,**

$GRP = \text{Thu nhập của người lao động từ sản xuất} + \text{Thuế sản xuất} + \text{Khấu hao TSCĐ} + \text{Giá trị thặng dư}$

- **Phương pháp sử dụng cuối cùng,**

$GRP = \text{Tiền dùng cuối cùng của hộ gia đình và Nhà nước} + \text{Tích lũy tài sản} + \text{Xuất khẩu} - \text{Nhập khẩu}$

Nhưng, hiện nay đối với tỉnh, thành phố chỉ áp dụng phương pháp sản xuất và phương pháp thu nhập. Còn phương pháp sử dụng cuối cùng chưa áp dụng, vì chưa đủ thông tin về xuất, nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ giữa các tỉnh, thành phố. Chính vì lý do này mà một số ý kiến cho rằng không

tính được GRP cho tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ rõ ràng là chưa thoả đáng. Vì ngoài phương pháp sử dụng cuối cùng chúng ta đã sử dụng 2 phương pháp sản xuất, thu nhập để tính.

6. Những tồn tại chủ yếu của công tác tính GRP hiện nay. Có 2 vấn đề được các chuyên gia kinh tế quan tâm là:

- Tổng cộng GRP theo giá thực tế do 64 tỉnh, thành phố tính nhỏ hơn GDP do Tổng cục Thống kê tính.

- Tốc độ tăng của tổng GRP cao hơn tốc độ tăng của GDP.

Hai vấn đề trên, phần nào đã được tác giả Vũ Quang Việt phân tích trong bài báo đăng ở Thời báo kinh tế Sài Gòn ra ngày 23 tháng 10 năm 2003. Chúng tôi thấy những điều đó là đúng và có ý kiến thêm các điểm sau.

#### **Về vấn đề thứ nhất:**

Qua số liệu tổng hợp từ năm 1990 đến nay thì tổng GRP thường nhỏ hơn GDP khoảng 10%. Sự khác biệt này nguyên nhân chủ yếu là do thực hiện nguyên tắc thống kê theo đơn vị thường trú chưa tốt. Theo quy định của chế độ kế toán bộ Tài chính ban hành số 1141/QĐTC thì các đơn vị hoạt động SX kinh doanh đều phải nộp báo cáo quyết toán cho cơ quan Thống kê sở tại. Nhưng điều đó không được thực hiện đầy đủ; đặc biệt là các đơn vị do TW quản lý dẫn đến tình trạng thu thập thông tin của các đơn vị này vừa trùng vừa sót. Qua kết quả điều tra chọn mẫu từ 140 doanh nghiệp của các tỉnh, thành phố thuộc vùng đồng bằng Sông hồng có nhận xét sau:

1) Các doanh nghiệp có các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc hoạt động

ngoài tỉnh (không phải là đơn vị thường trú của tỉnh, thành phố), nhưng vẫn tính toàn bộ theo doanh nghiệp mẹ vào GRP của tỉnh, thành phố mình;

2) Các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc có doanh thu riêng hoạt động trong tỉnh, thành phố (là đơn vị thường trú của tỉnh, thành phố), nhưng doanh nghiệp mẹ thuộc địa phương khác lại không tính vào GRP của tỉnh, thành phố mình; hoặc cả 2 nơi đều tính nên đã bị sót và bị trùng.

3) Các đơn vị thành viên hạch toán độc lập, hạch toán phụ thuộc của các Tổng công ty 90/91 nằm rải rác trong cả nước do chưa chấp hành đúng chế độ báo cáo cho cơ quan Thống kê sở tại nên chưa tính vào GRP của các tỉnh, thành phố.

4) Các Tổng công ty hạch toán toàn ngành như: Tổng công ty Điện lực Việt nam, Tổng công ty hàng không Việt nam, Tổng công ty đường sắt Việt nam, Tổng công ty Bưu chính Viễn thông, Tổng công ty Bảo hiểm xã hội Việt nam, Các tổng công ty Ngân hàng chuyên doanh... chưa được phân bổ đầy đủ cho các tỉnh, thành phố có liên quan. Trong khi đó kết quả SX của các hoạt động đó được tính đầy đủ vào GDP của cả nước.

5) Kết quả hoạt động của dịch vụ Nhà nước TW, An ninh, quốc phòng TW, hoạt động của Sứ quán, Lãnh sự quán của Việt nam ở nước ngoài đã tính vào GDP của cả nước, chưa tính vào GRP của tỉnh, thành phố.

6) Thuế nhập khẩu tính vào GDP cả nước đầy đủ, tính vào GRP tỉnh, thành phố còn thiếu. Qua tài liệu điều tra của các tỉnh, thành phố thuộc Đồng bằng Sông hồng thuế nhập khẩu tính vào GRP chỉ bằng 41,2%

của tổng số thuế nhập khẩu thực hiện trong năm của vùng này.

Tình trạng trên không phải xảy ra ở tất cả các tỉnh, thành phố trong cả nước, mà phần lớn tập trung ở 2 thành phố Hà Nội, thành phố HCM thuộc vùng Đồng bằng Sông Hồng và vùng Đông Nam Bộ.

### **Về vấn đề thứ hai:**

Cũng qua số liệu tổng hợp từ 1990 đến nay, mặc dù GRP tính theo giá thực tế nhỏ hơn GDP, nhưng tính theo giá so sánh lại cao hơn dẫn đến tốc độ tăng trưởng Tổng GRP của 64 tỉnh, thành phố thường cao hơn GDP khoảng từ 2,5% đến 3%. Nguyên nhân dẫn đến sự sai lệch chủ yếu là sử dụng chỉ số giá để tính chưa thống nhất giữa các tỉnh, thành phố, các vùng thể hiện ở những lĩnh vực sau:

1) Đối với ngành Nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, theo quy định chung là sử dụng giá thực tế bình quân năm gốc của từng tỉnh thông qua lập "Bảng cân đối sản xuất và sử dụng" của từng loại sản phẩm để tính. Trong thực tế có tới 2/3 số tỉnh không áp dụng phương pháp này mà coi GTSX tính theo bảng giá cố định năm 1994 là GTSX ngành nông nghiệp, khai thác thủy sản theo giá so sánh.

2) Đối với ngành công nghiệp, theo quy định là sử dụng "chỉ số giá sản xuất" ngành công nghiệp để tính GTSX theo giá so sánh. Trong thực tế nhiều tỉnh, thành phố chưa có chỉ số giá trên nên đã coi GTSX tính theo bảng giá cố định năm 1994 là GTSX tính theo giá so sánh.

Các ngành nông nghiệp, khai thác thủy sản, công nghiệp quy ước coi GTSX tính theo giá cố định 1994 là giá so sánh đã biết

chưa được hợp lý. Bởi vì, bảng giá cố định là giá bình quân cho cả nước không thể áp dụng tính để phản ánh kinh tế cho từng tỉnh, thành phố cụ thể. Mặt khác năm cố định lại để lâu, trong khi đó cơ cấu sản phẩm, quan hệ giá cả giữa các loại sản phẩm trong nền kinh tế thị trường lại thay đổi liên tục. Song, do ngành thống kê chưa đủ thông tin về hệ thống chỉ số giá tính cho tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ; cho nên, quy ước trên chỉ là tạm thời, và phải thừa nhận độ chính xác chưa cao.

3) Đối với những ngành khác, chủ yếu là các ngành thuộc hoạt động dịch vụ như: Thương nghiệp, khách sạn nhà hàng, vận tải, Bưu chính viễn thông, kinh doanh Bất động sản, QLNN, Khoa học, sự nghiệp giáo dục, văn hoá, y tế,... tính GTSX theo giá so sánh chủ yếu sử dụng hệ thống chỉ số giá thích ứng với từng ngành. Hiện nay, chỉ có chỉ số giá của cả nước, chưa có cho từng tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ. Trong thực tế một số tỉnh, thành phố đã sử dụng chỉ số những mặt hàng đại diện cho cả nước hoặc mượn chỉ số giá của nơi khác để tính cho địa phương mình...

Từ việc sử dụng chỉ số giá tính GTSX theo giá so sánh chưa hợp lý đã dẫn đến chỉ số giảm phát chung GRP của các tỉnh, thành phố cũng không chính xác. Từ 1990 đến nay chỉ số giảm phát GRP có chiều hướng thấp, chỉ bằng 80%-85% so với chỉ số giảm phát GDP của cả nước.

### **Để khắc phục những tồn tại trên cần:**

- Thực hiện tốt công tác thống kê đơn vị thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ. Giữa các tỉnh, thành phố thông báo cho nhau rõ các đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh trực thuộc công ty mẹ của mình

nhưng là đơn vị thường trú của địa phương khác là nơi chúng hoạt động trên 1 năm. Trên cơ sở đó thu thập thông tin đúng phạm vi và đối tượng, tránh hiện tượng trùng, sót như trước đây.

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh là công ty, tổng công ty trực thuộc trung ương hạch toán toàn ngành TCTK chịu trách nhiệm thu thập thông tin tính các chỉ tiêu liên quan và phân bổ kịp thời cho từng tỉnh, thành phố có các đơn vị phụ thuộc hoạt động trên 1 năm.

- TCTK tiến hành kiểm tra, số liệu giữa GRP do địa phương tính với số GDP do TCTK tính kể cả số tuyệt đối và tương đối chủ yếu là phản ánh các cơ cấu nền kinh tế. Nếu còn sai sót cần được thông báo để chỉnh lý kịp thời.

- Nhanh chóng nghiên cứu, tính hệ thống chỉ số giá phù hợp với yêu cầu tính GRP, GDP thay cho bảng giá cố định đã dùng trong thời gian trước đây. Công việc này đã đặt ra cho ngành Thống kê nhiều năm trước lấy năm 2000 làm năm gốc. Tính hệ thống chỉ số giá, cần chú ý: Khi chọn sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải đảm bảo thống nhất từ khâu sản xuất đến khâu sử dụng cuối cùng và xuất nhập khẩu với nước ngoài. Hệ thống chỉ số giá do TCTK tính, khi áp dụng cho cả nước phải là số bình quân của các tỉnh, thành phố, các vùng kinh tế trong cả nước.

- Khi TCTK phân bổ các chỉ tiêu liên quan đến tính GRP của các công ty, tổng công ty hạch toán toàn ngành trực thuộc trung ương cho các tỉnh, thành phố thì đồng thời cũng thông báo hệ thống chỉ số giá cho tỉnh, thành phố hoặc vùng kinh tế để thống nhất sử dụng khi tính GRP theo giá so sánh.

Trường hợp TCTK chưa tính được hệ thống chỉ số giá cho từng tỉnh, thành phố, thì trước mắt tính cho các tiểu vùng (Như chia 8 vùng hiện nay thành 16 vùng, trong đó các thành phố ở miền Bắc, miền Trung, miền Nam là những vùng riêng). Như vậy các tỉnh, thành phố trong tiểu vùng đó cùng sử dụng thống nhất một loại hệ thống chỉ số giá do TCTK thông báo.

- TCTK tổng hợp số liệu GRP theo giá so sánh của 64 tỉnh, thành phố; tính tốc độ tăng của từng ngành, thành phần kinh tế, tổng số; tiến hành so sánh, đối chiếu với tốc độ tăng của từng ngành, thành phần kinh tế, toàn nền kinh tế do TCTK tính, nếu vẫn còn sai lệch được chỉnh lý theo các bước sau:

+ Gọi  $I_p^{tq}$  là chỉ số giảm phát GDP do trung TCTK tính:  $I_p^{tq} = (GDP_1^{tq} / GDP_0^{tq})$

+ Gọi  $I_p^{dp}$  là chỉ số giảm phát GRP do địa phương tính:  $I_p^{dp} = (GRP_1^{dp} / GRP_0^{dp})$

+ Gọi  $I_p^{vi}$  là chỉ số giảm phát GRP của vùng:  $I_p^{vi} = (GRP_1^{vi} / GRP_0^{vi})$ ;  $i=1-16$

+ Gọi  $GRP_1^{tj_{đc}}$  là GRP tính theo giá thực tế của tỉnh, thành phố đã điều chỉnh để tổng GRP điều chỉnh bằng GDP của toàn quốc.

+ Gọi  $GRP_0^{vi}$  là GRP tính theo giá so sánh của vùng chưa điều chỉnh. Như vậy tổng  $GRP_0^{vi}$  khác với  $GDP_0^{tq}$

+  $A_{ip} = I_p^{tq} / I_p^{dp}$  Là tỷ lệ giữa chỉ số giảm phát GDP do TCTK tính và chỉ số giảm phát GRP do địa phương tính.

+ Gọi  $I_p^{vi_{đc}}$  Là chỉ số giảm phát điều chỉnh; với  $I_p^{vi_{đc}} = I_p^{vi} \times A_{ip}$ .

+ Gọi  $GRP_0^{tj_{đc}}$  Là GRP tính theo giá so sánh đã điều chỉnh của tỉnh, thành phố.

$$GRP_0^{tj_{đc}} = GRP_1^{tj_{đc}} / I_p^{vi_{đc}}; \text{ với } j = 1-64$$

$$+ GRP_0^{vi} = \text{Tổng } GRP_0^{tj_{đc}}$$

Sau khi thực hiện các bước điều chỉnh ta sẽ có:

+  $GDP_{0tq} = \text{Tổng } GRP_0^{vi}$ ; Tất nhiên tốc độ tăng GRP bằng tốc độ tăng GDP.

Tính GRP thống nhất với GDP cả về giá thực tế, giá so sánh, cơ cấu kinh tế, tốc độ tăng trưởng trong điều kiện thông tin chưa chính xác và chấp hành chế độ báo cáo của các cơ sở kinh tế chưa tốt không phải đơn giản, mà phải có thời gian và có phương pháp chỉnh lý khoa học. Muốn vậy, cần phải chấp hành đầy đủ các bước đã

được đề cập ở trên. Hy vọng trong thời gian tới không còn hiện tượng sai lệch số liệu giữa GRP và GDP ■

#### Tài liệu tham khảo:

- Kinh tế Việt nam đổi mới, *Nguyễn Văn Chính, Vũ Quang Việt*- NXB Thống kê 2002
- Phương pháp tính một số chỉ tiêu chủ yếu của TKQG ở Việt nam qua cách tính thử nghiệm cho vùng đồng bằng Sông hồng. Nhà XB Thống kê 2003.
- Liệu có tin tức độ tăng GDP của các địa phương? *Vũ Quang Việt* Thời báo kinh tế sài gòn 23/10/2003